

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN THANH KHÊ  
TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **60/2021/HSST**  
Ngày: 02 - 6 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Bảo Huyền Trân.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Thuận

Ông Nguyễn Hữu Phước

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Phan Khánh Vi - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê tham gia phiên tòa:**  
Ông Đỗ Văn Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2021/QĐXXST-HS ngày 17/5/2021 đối với:

\*Bị cáo: **LÊ TRẦN ĐỨC H**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 05/8/1996 tại thành phố Quảng Trị; Nơi cư trú: Khu phố 1, phường Đ, thành phố Đ1, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Đức B và bà Trần Thị L1 (đều còn sống).

Tiền án, tiền sự: Chưa;

Nhân thân: Ngày 05 tháng 10 năm 2020, bị Công an quận Thanh Khê ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 110 với số tiền 750.000đ vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11 tháng 9 năm 2020, có mặt tại phiên tòa.

\*Người bào chữa của bị cáo Huy: Luật sư Trần Tuấn L – thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng. (Có mặt).

\*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Nguyễn Văn T, sinh năm 1995; Địa chỉ: Khu phố P, phường Đ, thành phố Đ1, tỉnh Quảng Trị; Hiện trú tại: Số 65 đường P1, phường M, quận C, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt).

- Nguyễn Đức T1, sinh năm 1998; Địa chỉ: Xóm 9, xã P2, huyện S, thành phố Đà Nẵng; Hiện trú tại: Số 45 đường X, phường M, quận C, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt)

- Hồ Kỳ D, sinh năm 1977; Địa chỉ: Tổ 33 phường A, quận K, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt)

- Đinh Quang H1, sinh năm 1987; Địa chỉ: Tổ 51 phường H2, quận C1, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt)

- Lương Thành R, sinh năm 1990; Địa chỉ: Tổ 41, phường M1, quận N, thành phố Đà Nẵng. Hiện trú tại: số 198/22 đường Q, quận C1, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào 07/08/2020, thông qua mạng xã hội Lê Trần Đức H đặt mua của người có tài khoản tên Lee (không rõ nhân thân lai lịch) 100 gam ma túy cần sa loại thảo mộc khô với giá 5.000.000 đồng. Khoảng 3 ngày sau có người thanh niên giao hàng (không rõ nhân thân lai lịch) đem đến phòng trọ số 101 địa chỉ số 1497 đường N1, thành phố Đà Nẵng giao cho H một gói hàng bên trong có 01 gói ma túy cần sa, H chia thành nhiều gói nhỏ cất giấu vào trong lọ thủy tinh và mục đích để bán kiếm lời. Ngày 12/8/2020, H tiếp tục đặt mua của người thanh niên tên Lee 50 gam ma túy cần sa loại búp với giá là 5.000.000 đồng, ba ngày sau có thanh niên (không rõ lai lịch cụ thể) giao cho H 01 gói hàng, H mở gói hàng ra có 01 gói ma túy cần sa loại búp và cất giấu vào trong hộc tủ quần áo chỗ vị trí cất giấu ma túy cần sa đột trước tại phòng trọ H. Khoảng 16 giờ ngày 17/8/2020, H điều khiển xe mô tô biển số 74C1-14.110 chở Nguyễn Đức T1 đang đi trên đường N1 thì bị đội 911 phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra phạm tội về ma túy Công an Quận Thanh Khê kiểm tra thì H khai nhận có cất giấu ma túy cần sa tại phòng trọ H tại số 1497 đường N1, phường K1, quận K, thành phố Đà Nẵng.

Qua kiểm tra phòng trọ của H tại số 1497 đường N1, phường K1 có Nguyễn Văn T (đang ở trong phòng trọ của H) thu giữ trong hộc tủ quần áo phòng trọ của H: 01 gói ni lông chứa thảo mộc khô trong bình thủy tinh cao 12 cm, rộng 9 cm kí hiệu G1; 08 gói ni lông kích thước 05 x 08cm chứa thảo mộc khô được niêm

phong kí hiệu G2; 01 gói ni lông kích thước 13cm x15 cm chứa thảo mộc khô kí hiệu G3.

\*Ngoài ra còn tạm giữ tang vật và tài sản của Lê Trần Đức H gồm:

- 01 cân điện tử màu trắng kích thước 05x11cm; 01 cân điện tử màu trắng kích thước 10x12cm;

- 01 giấy gói thuốc hiệu Raw; 01 bình thủy tinh kích thước 12x09cm; 10 vỏ bao ni lông kích thước 5x8cm.

- 01 điện thoại di động Iphone màu đen số Imei: 357276094070310; số sim: 0986222420.

- 01 điện thoại di động OPPO màu trắng đen; số Imei: 865405029661514;

- 01 đồng hồ kim loại màu đen, loại đồng hồ đeo tay hiệu SKMEI.

- 01 điện thoại di động XiaoMi màu đen có số Imei1: 867309030596107; Imei2: 867309030596115, gắn sim số 0395497768.

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha loại Exciter màu trắng đỏ đen biển số 74C1-141.10.

- Số tiền 550.000 đồng;

*\*Tạm giữ của Nguyễn Đức T1:*

- Số tiền 600.000 đồng (của Nguyễn Đức T1).

- 01 điện thoại di động Iphone màu vàng Seri: F73PP76PG5MJ.

*\*Tạm giữ của Nguyễn Văn T:*

- 01 điện thoại di động Iphone 7 màu hồng số imei: 359175072838698.

\* Bản kết luận giám định số: 244/GĐ-MT ngày 26/08/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận:

*“Thảo mộc khô niêm phong kí hiệu G1, G2, G3 gửi giám định là ma túy, loại Cần sa; khối lượng mẫu G1 là 90,530 gram; G2: 14,172 gram; G3: 15,822 gram”(tổng 120,524 gram).*

Tại bản Cáo trạng số 59/CT-VKSTK ngày 07/5/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Lê Trần Đức H về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất vụ án, nhân thân, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Trần Đức H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự; điểm s, r khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Lê Trần Đức H mức án từ 02 năm đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong số 244/GĐ-MT ngày 26/8/2020, có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng; 01 cân điện tử màu trắng kích thước 05x11cm; 01 cân điện tử màu trắng kích thước 10x12cm; 01 giấy gói thuốc hiệu Raw; 01 bình thủy tinh kích thước 12x09cm; 10 vỏ bao ni lông kích thước 5x8cm.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động I phone màu đen số imei: 357276094070310; số sim: 0986222420 và số tiền 550.000đ.

- Trả lại cho Lê Trần Đức H: 01 điện thoại di động OPPO màu trắng đen; số imei: 865405029661514 nhưng tiếp tục quy trừ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho Lê Trần Đức H: 01 đồng hồ kim loại màu đen, loại đồng hồ đeo tay hiệu SKMEI, 01 điện thoại di động XiaoMi màu đen có số Imei1: 867309030596107; Imei2: 867309030596115; gắn sim số 0395497768 và 01 xe mô tô hiệu Yamaha loại Exciter màu trắng đỏ đen biển số 74C1-141.10.

- Trả số tiền 600.000đ và 01 điện thoại di động Iphone màu vàng Seri: F73PP76PG5MJ cho Nguyễn Đức T1.

Luật sư Trần Tuấn L bào chữa cho bị cáo Lê Trần Đức H phát biểu quan điểm và thống nhất về tội danh mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo H. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét vai trò, hoàn cảnh gia đình và nhân thân bị cáo H đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự để khoan hồng, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội cải tạo giáo dục với mức hình phạt nhẹ nhất.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng với nội dung Cáo trạng đã truy tố, thể hiện thái độ thành khẩn khai báo. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để được sớm trở về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan

Cảnh sát điều tra quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát quận Thanh Khê, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Trần Đức H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 17/8/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Thanh Khê kiểm tra phòng trọ số 101 địa chỉ số 1497 N1, phường K1, quận K, thành phố Đà Nẵng thì phát hiện thu giữ 120,524 gam ma túy loại cần sa của Lê Trần Đức H cất giấu để bán trái phép cho người khác.

Bản kết luận giám định số: 244/GĐ-MT ngày 26/08/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận:

*“Thảo mộc khô niêm phong kí hiệu G1, G2, G3 gửi giám định là ma túy, loại Cần sa; khối lượng mẫu G1 là 90,530 gam; G2: 14,172 gam; G3: 15,822 gam” (tổng 120,524 gam).*

Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: *“Mua bán trái phép chất ma túy”* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số 59/CT-VKS ngày 07/5/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo là đã truy tố là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:* Bị cáo nhận thức rõ mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền để tiêu xài và có ma túy sử dụng thỏa mãn nhu cầu bản thân nên Lê Trần Đức H đã mua ma túy cất giấu nhằm sử dụng và bán trái phép cho người khác, nhưng chưa bán được thì bị phát hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm lan tràn tệ nạn ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng và xâm phạm sức khỏe cũng như sự phát triển bình thường giống nòi của dân tộc, đã làm cho một bộ phận thanh thiếu niên suy đồi phẩm chất, lối sống. Đây là loại tội phạm gây nguy hại lớn, bởi đó là một trong những nguyên nhân làm phát sinh tệ nạn xã hội, là mầm mống phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Chính tác hại đó mà pháp luật nghiêm cấm và nghiêm khắc trừng trị loại tội phạm này. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm mới có đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] *Xét về những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo thì thấy:*

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo tự thú, bị cáo có ông bà Nội

là những người có công cách mạng được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà Hội đồng xét xử đã xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Trong vụ án này, bị cáo khai vào ngày 12/8/2020 bán ma túy 02 lần cho đối tượng không rõ lai lịch tại bờ kè đường N1 và kiệt đường B1, quận K, thành phố Đà Nẵng, Cơ quan điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của người đã mua ma túy. Do vậy, không có cơ sở để xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo về 02 lần mua bán ma túy như theo lời khai của bị cáo.

Kết quả điều tra thu giữ thư tín, điện tín thể hiện nội dung trao đổi mua bán ma túy của H với nhiều con nghiện khác nhau, trong đó Cơ quan Cảnh sát điều tra đã làm việc với một số người liên quan là Hồ Kỳ D; Đinh Quang H1 và Lương Thành R, những người này khai nhận không mua ma túy và liên quan gì đến hành vi mua bán ma túy của bị cáo H nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở xử lý là có căn cứ.

Đối với người thanh niên tên Lee đã bán ma túy cho H không rõ nhân thân lai lịch cụ thể Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Kết quả thử test nước tiểu của Lê Trần Đức H, Nguyễn Văn T, Nguyễn Đức T1, Đinh Quang H1 và Lương Thành R đều dương tính với chất ma túy loại cần sa. Hồ Kỳ D âm tính với ma túy. Đối với Nguyễn Văn T, Nguyễn Đức T1, Đinh Quang H1 và Lương Thành R có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an quận Thanh Khê đã ra quyết định xử phạt hành chính là phù hợp.

[6] *Về xử lý vật chứng:*

- Đối với mẫu vật ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 bì niêm phong số 244/GĐ-MT ngày 26/8/2020, có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, Hội đồng xét xử thấy đây là vật cấm lưu hành nên cần áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 cân điện tử màu trắng kích thước 05x11cm; 01 cân điện tử màu trắng kích thước 10x12cm; 01 giấy gói thuốc hiệu Raw; 01 bình thủy tinh kích thước 12x09cm; 10 vỏ bao ni lông kích thước 5x8cm để sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng nên cần áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động Nokia màu đen, số Seri1: 355840093144939, số Seri 2:355840098144934 gắn sim số 0905157577, bị cáo Lê Trần Đức H sử

dụng liên lạc để mua trái phép chất ma túy nên cần áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone màu đen số imei: 357276094070310; số sim: 0986222420 và số tiền 550.000đ bị cáo H sử dụng liên lạc để mua trái phép chất ma túy nên cần áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động OPPO màu trắng đen; số imei: 865405029661514 là tài sản của bị cáo H sử dụng cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả cho bị cáo nhưng tiếp tục quy trữ để bảo đảm thi hành án.

- Đối với 01 đồng hồ kim loại màu đen, loại đồng hồ đeo tay hiệu SKMEI và 01 điện thoại di động XiaoMi màu đen có số Imei1: 867309030596107; Imei2: 867309030596115; gắn sim số 0395497768 và 01 xe mô tô hiệu Yamaha loại Exciter màu trắng đỏ đen biển số 74C1-141.10 là tài sản của bị cáo H sử dụng cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả cho bị cáo.

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone màu vàng Seri: F73PP76PG5MJ số tiền 600.000đ của Nguyễn Đức T1 là chủ sở hữu, không liên quan gì đến việc mua bán ma túy của bị cáo H nên cần trả lại cho T1.

Hiện tất cả vật chứng và tài sản trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone 7 màu hồng số imei: 359175072838698 của Nguyễn Văn T là chủ sở hữu, Cơ quan điều tra xác định T không liên quan gì đến việc mua bán ma túy của bị cáo H nên ngày 03/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê đã trả lại tài sản thu giữ nêu trên cho Nguyễn Văn T là phù hợp.

[7] Án phí HSST: Bị cáo Lê Trần Đức H phải chịu theo quy định của pháp luật.

[8] Xét các đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm Sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp pháp luật.

[9] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục pháp luật quy định.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**I. Tuyên bố bị cáo Lê Trần Đức H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.**

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

**Xử phạt:** Bị cáo Lê Trần Đức H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù kể từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 11/9/2020.

**II. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 bì niêm phong số 244/GĐ-MT ngày 26/8/2020, có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng; 01 cân điện tử màu trắng kích thước 05x11cm; 01 cân điện tử màu trắng kích thước 10x12cm; 01 giấy gói thuốc hiệu Raw; 01 bình thủy tinh kích thước 12x09cm và 10 vỏ bao ni lông kích thước 5x8cm.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone màu đen số imei: 357276094070310; số sim: 0986222420 và số tiền 550.000đ theo biên lai thu số 007529 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Trả lại cho bị cáo Lê Trần Đức H 01 điện thoại di động OPPO màu trắng đen; số imei: 865405029661514 nhưng tiếp tục quy trừ để bảo đảm thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Lê Trần Đức H: 01 đồng hồ kim loại màu đen loại đồng hồ đeo tay hiệu SKMEI, 01 điện thoại di động XiaoMi màu đen có số Imei1: 867309030596107; Imei2: 867309030596115; gắn sim số 0395497768 và 01 xe mô tô hiệu Yamaha loại Exciter màu trắng đỏ đen biển số 74C1-141.10, số khung: 419933, số máy: 1419947.

- Trả số tiền 600.000đ theo biên lai thu số 007529 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng và 01 điện thoại di động Iphone màu vàng Seri: F73PP76PG5MJ cho Nguyễn Đức T1.

*Tất cả các vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/3/2021 và biên lai thu số 007529 ngày 02/3/2021.*

### **III. Án phí hình sự sơ thẩm:**

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Trần Đức H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

**IV.** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 02/6/2021). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên



tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***

- Viện KSND quận Thanh Khê;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê;
- Viện KSND Tp Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT- Công an quận Thanh Khê;
- Cơ quan thi hành án hình sự quận Thanh Khê;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam Hòa Sơn;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Lê Bảo Huyền Trân**

